

KẾ HOẠCH

Triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục đẩy mạnh Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã Tây Hồ

Thực hiện Kế hoạch số 121-KH/ĐU ngày 10 tháng 7 năm 2026 của Đảng ủy xã Tây Hồ về triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục đẩy mạnh Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã Tây Hồ; Ủy ban nhân dân xã Tây Hồ xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đưa Phong trào “Bình dân học vụ số” đi vào chiều sâu, thực chất, gắn trực tiếp với nhu cầu học tập, lao động, sản xuất, kinh doanh, chăm sóc sức khỏe, tiếp cận dịch vụ công và đời sống hằng ngày của người dân; bảo đảm mọi người dân có cơ hội tiếp cận, học tập và thực hành kỹ năng số.

Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng, Trung tâm Phục vụ hành chính công, các trường học, lực lượng đoàn viên, hội viên và các cơ quan, đơn vị trong việc hỗ trợ trực tiếp người dân; hình thành mạng lưới “đại sứ số” gần dân, sát dân, hỗ trợ thường xuyên tại cơ sở.

Gắn phong trào với nhiệm vụ chuyển đổi số của xã, cải cách hành chính, Đề án 06, bảo đảm an toàn thông tin.

2. Yêu cầu

Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ của cấp trên và Kế hoạch của Ban Thường vụ Đảng ủy, UBND xã; tổ chức triển khai đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp từng nhóm đối tượng và điều kiện thực tế của từng thôn, cơ quan, đơn vị.

Mọi hoạt động tập huấn, hướng dẫn, hỗ trợ phải có minh chứng phù hợp như danh sách, nhật ký hoạt động, hình ảnh, số liệu trên nền tảng số hoặc kết quả xác nhận; số liệu báo cáo phải thống nhất, có khả năng kiểm tra, đối chiếu.

Phát huy trách nhiệm người đứng đầu; kết quả triển khai là một nội dung để xem xét, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Đổi mới tuyên truyền theo hướng ngắn gọn, dễ hiểu, gắn với lợi ích trực tiếp

- Tiếp tục tổ chức nghiên cứu, quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản hướng dẫn của Trung ương, Thành ủy Đà Nẵng và Đảng ủy, UBND xã về chuyển đổi số và Phong trào “Bình dân học vụ số”. Công tác triển khai phải bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ và đề án/kế hoạch chuyển đổi số đã được phê

duyet, bảo đảm phương châm "không ai bị bỏ lại phía sau" trong tiến trình xây dựng xã hội số.

- Đẩy mạnh các tin, bài, phóng sự trên sóng truyền thanh, Trang thông tin điện tử xã và các nền tảng mạng xã hội. Tập trung phát hiện, biểu dương và nhân rộng các mô hình hay, cách làm sáng tạo, các gương điển hình “đại sứ số” trong triển khai Phong trào.

- Tổ chức triển khai học tập, đánh giá và xác nhận phổ cập kỹ năng số một cách thực chất dựa trên hệ thống bài giảng, công cụ đánh giá kiến thức đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng, thẩm định.

Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

Cơ quan phối hợp: Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, các hội - đoàn thể, trưởng thôn, Tổ CNSCĐ.

Thời gian: Thường xuyên.

2. Triển khai thực hiện nghiêm túc Bộ chỉ số¹ theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Phong trào

- Tổ chức triển khai Phong trào gắn liền với việc khai thác, sử dụng có hiệu quả nền tảng số “Bình dân học vụ số”, ứng dụng VNeID và các nền tảng số liên quan để quản lý, thống kê và xác nhận kết quả đạt được.

- Định kỳ cập nhật thông tin, số liệu, tiến độ thực hiện và kết quả đạt được của từng địa bàn, đối tượng lên hệ thống quản lý theo dõi chung nhằm đảm bảo tính kịp thời, công khai và minh bạch.

Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa – Xã hội.

Cơ quan phối hợp: Công an, các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã.

Thời gian thực hiện: thường xuyên.

3. Huy động các lực lượng trực tiếp triển khai Phong trào tại cơ sở

a) Tiếp tục rà soát, củng cố, phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng các thôn; phân công nhiệm vụ phù hợp; ưu tiên người có kỹ năng, nhiệt tình, gần dân; huy động đoàn viên thanh niên, giáo viên, học sinh THPT, lực lượng công an, hội viên các đoàn thể tham gia hỗ trợ theo chuyên đề.

- Đổi mới phương thức hoạt động của Tổ công nghệ cộng đồng theo hướng có Chương trình, Kế hoạch cụ thể; xác định rõ nội dung hỗ trợ, đối tượng ưu tiên và chỉ tiêu thực hiện. Tập trung bám sát phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng đối tượng”, hướng dẫn trực tiếp người dân sử dụng nền tảng “Bình dân học vụ số”, thực hành các thao tác dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ số thiết yếu. Mỗi hoạt động cần được ghi nhận cụ thể thông qua danh sách người được hỗ trợ, nhật ký hoạt động hoặc dữ liệu trên nền tảng số để làm căn cứ đánh giá hiệu quả hoạt động của Tổ.

¹ Khi Trung ương ban hành Bộ chỉ số và có hướng dẫn của Thành ủy.

- Ban hành hoặc thống nhất lịch hoạt động; mỗi đợt xác định rõ địa bàn, đối tượng, nội dung, số người dự kiến hỗ trợ. Thực hiện phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng đối tượng” đối với nhóm có nhu cầu nhưng khó tiếp cận công nghệ.

Cơ quan thực hiện: Phòng Văn hóa - Xã hội, các thôn, Tổ công nghệ số cộng đồng.

Cơ quan phối hợp: Trung tâm Phục vụ hành chính công, Công an xã, Đoàn Thanh niên.

Thời gian thực hiện: thường xuyên.

b) Huy động sự tham gia của cơ sở giáo dục trung học phổ thông trên địa bàn xã tham gia tổ chức các lớp phổ cập kỹ năng số cho người dân. Khuyến khích lực lượng giáo viên, đoàn viên THPT trở thành những “đại sứ số”, tham gia Tổ công nghệ cộng đồng.

- Tiếp tục duy trì và mở rộng các lớp học “Bình dân học vụ số” chuyên đề dành cho người cao tuổi, tập trung hướng dẫn các kỹ năng căn bản như: sử dụng Internet an toàn, khai thác dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, an toàn số và ứng dụng chăm sóc sức khỏe trực tuyến.

- Tổ chức phổ cập công nghệ, kỹ năng số cho người khuyết tật, hộ nghèo và các đối tượng yếu thế trên địa bàn với chương trình giảng dạy thiết thực, bài giảng phiên bản đơn giản phù hợp với nhu cầu và khả năng tiếp cận của từng nhóm, nhằm nhanh chóng thu hẹp khoảng cách số giữa các đối tượng trong xã hội.

Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa – Xã hội

Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã; Đoàn Thanh niên xã, Hội Người Cao tuổi.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện

- Các cơ quan, đơn vị, các thôn thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” trong phạm vi quản lý của mình.

Tiến hành định kỳ rà soát tiến độ thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và kết quả phổ cập kỹ năng số đối với từng đối tượng cụ thể.

- Kết quả kiểm tra, giám sát định kỳ sẽ được sử dụng làm căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm của các tập thể, cơ quan, đơn vị và cá nhân người đứng đầu. Biểu dương, khen thưởng kịp thời đối với các mô hình hiệu quả, cách làm sáng tạo. Đồng thời, tham mưu phê bình, chấn chỉnh ngay các biểu hiện triển khai mang tính hình thức, đối phó hoặc chạy theo thành tích.

Cơ quan chủ trì: Các cơ quan, đơn vị, các thôn.

Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp và dự toán được giao; lồng ghép trong các chương trình, đề án, nhiệm vụ chuyển đổi số, cải cách hành chính, Đề án 06, đào tạo - bồi dưỡng, thông tin tuyên truyền và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Khuyến khích huy động nguồn xã hội hóa hợp pháp từ tổ chức và cá nhân để hỗ trợ thiết bị, kết nối, tài liệu và hoạt động phổ cập kỹ năng số.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Là cơ quan đầu mối, tham mưu UBND xã tổ chức triển khai Kế hoạch.

Hướng dẫn chuyên môn, xây dựng nội dung tuyên truyền, theo dõi; phối hợp tổ chức tập huấn, phổ cập kỹ năng số.

Theo dõi, hướng dẫn hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng.

Tổng hợp số liệu, báo cáo, tham mưu sơ kết, tổng kết, biểu dương và đề xuất điều chỉnh kịp thời.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã

Phối hợp tham mưu công tác chỉ đạo, điều hành; lồng ghép nhiệm vụ Phong trào với cải cách hành chính, chuyển đổi số trong hoạt động của UBND xã; phối hợp theo dõi việc thực hiện của các cơ quan, đơn vị và chuẩn bị nội dung phục vụ kiểm tra, sơ kết, tổng kết.

3. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

Tổ chức điểm hỗ trợ thường xuyên cho người dân về dịch vụ công trực tuyến, VNeID và các tiện ích số có liên quan.

Thống kê nhu cầu, nhóm lỗi/khó khăn thường gặp để phối hợp xây dựng nội dung hướng dẫn.

4. Công an xã

Chủ trì, phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng VNeID, định danh điện tử, phòng chống tội phạm công nghệ cao, nhận diện lừa đảo trực tuyến, bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Cung cấp nội dung cảnh báo kịp thời và phối hợp các đợt phổ cập kỹ năng an toàn số.

Hướng dẫn việc an toàn thông tin, sử dụng mạng xã hội an toàn, đúng quy định.

5. Phòng Kinh tế

Lồng ghép phổ cập kỹ năng số với hỗ trợ hộ kinh doanh, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, người lao động.

Hướng dẫn thanh toán số, quảng bá sản phẩm, thương mại điện tử, truy xuất thông tin, tiếp cận thị trường và bảo đảm an toàn giao dịch số.

6. Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công

Phối hợp đẩy mạnh truyền thông trên hệ thống truyền thanh và các kênh thông tin của xã; hỗ trợ cơ sở vật chất, địa điểm và công tác truyền thông cho các hoạt động phổ cập phù hợp chức năng, nhiệm vụ.

7. Các trường học trên địa bàn

Tổ chức giáo dục kỹ năng số, an toàn trên môi trường mạng và sử dụng AI an toàn, hiệu quả.

Huy động cán bộ, giáo viên, học sinh đủ điều kiện tham gia hoạt động “đại sứ số”; hỗ trợ địa điểm, thiết bị và nhân lực cho các lớp cộng đồng khi phù hợp.

8. Trạm Y tế xã

Lồng ghép hướng dẫn người dân sử dụng các tiện ích y tế số phù hợp, tra cứu thông tin chính thống, đặt lịch/tiếp cận dịch vụ theo hệ thống đang được ngành y tế triển khai.

Tăng cường cảnh báo thông tin y tế giả, quảng cáo sai lệch trên môi trường mạng.

9. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia; lựa chọn nhóm đối tượng đặc thù để hỗ trợ theo chức năng.

Đoàn Thanh niên phát huy vai trò nòng cốt lực lượng tình nguyện số; Hội Phụ nữ hỗ trợ hội viên, phụ nữ, hộ gia đình; Hội Nông dân hỗ trợ nông dân, hộ sản xuất; Hội Cựu chiến binh, Hội Người cao tuổi và các tổ chức liên quan phối hợp hỗ trợ hội viên, người cao tuổi, nhóm ít tiếp cận công nghệ.

10. Trưởng thôn và Tổ công nghệ số cộng đồng

- Tiếp tục rà soát, đề nghị củng cố thành viên của Tổ công nghệ số cộng đồng (nếu có); ưu tiên người có kỹ năng, nhiệt tình, gần dân; huy động đoàn viên thanh niên, giáo viên, học sinh THPT đủ điều kiện, lực lượng công an, hội viên các đoàn thể tham gia. Tiến hành phân công nhiệm vụ cụ thể, phù hợp cho từng thành viên của Tổ.

- Đổi mới phương thức hoạt động của Tổ công nghệ cộng đồng theo hướng có Chương trình, Kế hoạch cụ thể; xác định rõ nội dung hỗ trợ, đối tượng ưu tiên và chỉ tiêu thực hiện. Tập trung bám sát phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng đối tượng”, hướng dẫn trực tiếp người dân sử dụng nền tảng “Bình dân học vụ số”, thực hành các thao tác dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ số thiết yếu. Mỗi hoạt động cần được ghi nhận cụ thể thông qua danh sách người được hỗ trợ, nhật ký hoạt động hoặc dữ liệu trên nền tảng số để làm căn cứ đánh giá hiệu quả hoạt động của Tổ.

- Phối hợp phòng Văn hóa – Xã hội ban hành hoặc thống nhất lịch hoạt động; mỗi đợt xác định rõ địa bàn, đối tượng, nội dung, số người dự kiến hỗ trợ.

Thực hiện phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng đối tượng” đối với nhóm có nhu cầu nhưng khó tiếp cận công nghệ.

- Nghiên cứu, đăng ký mô hình vận động, tham gia công tác chuyển đổi số, cải cách hành chính của địa bàn, do thôn/ Tổ công nghệ số cộng đồng chủ trì triển khai, đăng ký với UBND xã (qua phòng Văn hóa – Xã hội) để thực hiện.

V. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO VÀ KIỂM TRA

Các cơ quan, đơn vị, thôn cập nhật kết quả thực hiện, báo cáo định kỳ trước ngày 20 của tháng cuối quý và báo cáo năm trước ngày 10 tháng 12 và thực hiện báo cáo khi có yêu cầu.

Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo Đảng ủy xã và cơ quan cấp trên; kịp thời đề xuất tháo gỡ khó khăn, điều chỉnh cách làm đối với nội dung triển khai chưa hiệu quả.

Trên đây là Kế hoạch triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục đẩy mạnh Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, thôn và Tổ công nghệ số cộng đồng triển khai thực hiện hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Đảng ủy xã (b/c);
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN và các tổ chức CT-XH xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Công an xã, các trường học, Trạm Y tế;
- Các thôn, Tổ CNSCĐ;
- Lưu: VT, VHXXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Quốc Danh